TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2017/HSST.
Ngày 26 tháng 9 năm 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Lò Thị Le, ông Nguyễn Bá Sửu.

Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Lâm Tới - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Tường Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2017/TLST ngày 14/9/2017 đối với bị cáo sau:

Giàng Lao T, sinh năm 1963, nơi ĐKHKTT: Bản P X, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, trình độ văn hoá lớp 2/10; đảng phái, đoàn thể: Không; nghề nghiệp trồng trọt. Dân tộc Mông. Quốc tịch Việt Nam. Tôn giáo không; Con ông Giàng Lao V (đã chết), con bà Lìa Thị Ch, sinh năm 1937; có vợ Vàng Thị N, có 07 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị Bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2017 cho đến nay có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 23/6/2017 Giàng Lao T một mình điều khiển xe máy sang bản Muôn, cụm Phiêng Xa nước CHDCND Lào để thăm người nhà, T gặp một người dân tộc Mông tên V1 khoảng 50 tuổi, V1 nói với T đang có hồng phiến muốn bán, nếu T mang về Việt Nam bán số tiền bán được sẽ cho T một nửa, T đồng ý. V1 đưa cho T 01 gói nilon chứa 70 viên hồng phiến và dặn T bán với giá

40.000 đồng/ viên, T nhận gói hồng phiến rồi điều khiển xe máy đi về, đến nhà T lấy 05 viên ra sử dụng, còn lại 65 viên Tông cất giấu trong nhà.

Khoảng 18 giờ, ngày 24/6/2017 khi Tông đang ở nhà thì có Mè Văn Th, Vì Đan Tr đến hỏi mua hồng phiến, T nhất trí nhận 400.000 đồng của Th, Tr rồi đưa một gói bên trong chứa 08 viên hồng phiến cho Th, khi Th nhận ma túy thì bị phát hiện thu giữ vật chứng:

01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 08 viên nén màu hồng nghi là hồng phiến thu giữ trên tay của Mè Văn Th.

01 lọ nhựa chứa 57 viên nén màu hồng trên mỗi viên có chữ WY nghi là hồng phiến; 01 ví giả da trong có 02 tờ tiền Việt Nam có mệnh giá 200.000đ do Giàng Lao T giao nộp.

Ngày 25/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra phối hợp với phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng thu giữ của Giàng Lao Tông là 5,24 gam, trích 0,49 gam kí hiệu T1, còn lại 4,75 gam kí hiệu L1; trọng lượng thu giữ của Mè Văn Thành là 0,76 gam, trích 0,27 gam kí hiệu T2; số còn lại 0,49 gam kí hiệu L2. Các mẫu T1, T2 gửi trưng cầu giám định; các mẫu L1, L2 nhập kho tang vật vụ án.

Tại kết luận giám định số 670/KLMT ngày 30/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu T1, T2 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine. Tổng trọng lượng của chất ma túy thu giữ là 6,00 gam, loại chất Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 416/KLGĐ ngày 30/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền 400.000 đồng thu giữ của Giàng A T là tiền thật.

Bản cáo trạng số 59/KSĐT-AN ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố Giàng Lao T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Giàng Lao T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt Giàng Lao T từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi vật chứng nhập kho tang vật vụ án Giàng Lao T, bên trong gồm các mẫu L1=4,75 g, L2= 0,49g + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 lọ nhựa màu xanh + 01 phong bì đã bóc mở; 01 ví da màu đồng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng (là tiền bán ma túy thu lời bất chính).

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng đã truy tố cũng như nội dung bản luận tội, bị cáo T không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo Giàng Lao T được thể hiện: Ngày 23/6/2017 Giàng Lao T đã mua trái phép 70 viên hồng phiến của một người đàn ông tên là V1 ở nước CHDCND Lào mục đích bán lẻ kiếm lời. Ngày 24/6/2017 T đã bán trái phép 08 viên hồng phiến có trọng lượng 0,76 gam Methamphetamine cho Vì Đan Tr, Mè Văn Th với giá 400.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ.

Xét thấy tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định vật chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi bán trái phép 0,76 gam Methamphetamine và cất giữ trái phép 5,24 gam Methamphetamine của bị cáo Giàng A T với mục đích bán kiếm lời, đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện một cách cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng…", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Vì Đan Tr, Mè Văn Th có hành vi mua 0,76 gam Methamphetamine của Giàng Lao T với mục đích sử dụng. Xét Tr và Th chưa có tiền án về tội phạm ma túy, số lượng Methamphetamine thu giữ của Tr, Th dưới 01 gam nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Vật chứng nhập kho vụ án Giàng Lao T, bên trong có mẫu L1 = 4,75 g, L2= 0,49g" là vật bị Nhà nước nghiêm cấm, cùng vỏ gói niêm phong ban đầu là vật không có giá trị sử dụng, đều cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 ví da màu đồng thu giữ của bị cáo, không liên quan đến vụ án. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến lấy lại, xét thấy chiếc ví đã cũ không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo, có căn cứ xác định là tiền mua bán ma túy mà có cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Về nguồn gốc chất ma túy, bị cáo khai do V1 đưa cho T để bán, T không biết địa chỉ, nơi trao đổi diễn ra tại nước CHDCND Lào nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu không có căn cứ xác minh làm rõ, buộc bị cáo Tông phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Giàng Lao T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Lao Tông 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2017.

Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2/ Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "vật chứng nhập kho tang vật vụ án Giàng Lao T, bên trong có mẫu L1 =4,75g, L2= 0,49g, + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 lọ nhựa màu xanh + 01 vỏ phong bì đã bóc mở; 01 ví da nam màu đồng (đã qua sử dụng).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng, thu qua biên lai số AB/2010/002881, quyển số 0058 của bị cáo Giàng Lao T.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Giàng Lao T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/9/2017).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- THAHS;
- Chi cục THA huyện Yên Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà